

Dành cho khí HIT Hose

Sử dụng/Chất liệu



Khí

Mềm dẻo Trọng lượng nhẹ Dùng cho áp suất đầy

- Trọng lượng siêu nhẹ và dễ thao tác giúp nâng cao năng suất.
- Thuộc tính chịu lạnh vượt trội giữ cho ống mềm luôn mềm ngay cả trong mùa đông, giúp cải thiện năng suất.
- Khả năng chịu dầu vượt trội so với ống mềm làm bằng cao su hoặc PVC. Chống nứt hoặc bị hóa cứng do dầu. Tuổi thọ ống lâu dài.
- An toàn và đảm bảo nhờ tuân thủ các quy định RoHS2 đã sửa đổi



Dành cho khí HITRUN® Hose

Được cấp bằng sáng chế

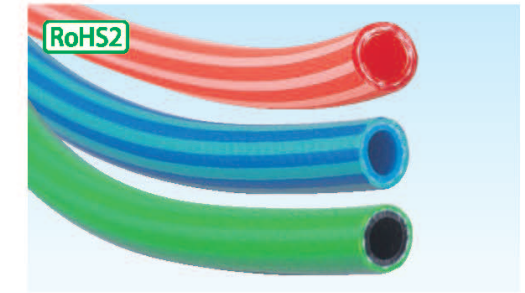
Sử dụng/Chất liệu



Khí

Mềm dẻo Trọng lượng nhẹ Chống rói Dùng cho áp suất đầy

- Lớp hoàn thiện trơn trượt trên bề mặt ngăn ngừa ống mềm bị rói và cải thiện năng suất.
- Siêu nhẹ, mềm dẻo và đàn hồi. Dễ thao tác và cải thiện năng suất.
- Thuộc tính chịu lạnh vượt trội giữ cho ống mềm luôn mềm ngay cả trong mùa đông, giúp cải thiện năng suất.
- Thiết kế đàn hồi giúp ống mềm không bị nhấc lên khỏi mặt đất, giữ an toàn cho chân.
- Phù hợp với dụng cụ cầm tay sử dụng khí (chẳng hạn như chia vận khí nén ép, công cụ nén khí, v.v.)
- An toàn và đảm bảo nhờ tuân thủ các quy định RoHS2 đã sửa đổi



Thông số HIT Hose (Khoảng nhiệt độ sử dụng/-20 ~ 60°C)

Mã sản phẩm	Inch	Đường kính trong × Đường kính ngoài mm	Áp suất sử dụng MPa	Trọng lượng tiêu chuẩn kg/cuộn	Độ dài mỗi cuộn m	Bán kính uốn cong tối thiểu mm	Màu sắc	Đầu nối thích hợp
								Chỉ dùng cho khí RAKURAKU JOINT
HB-6	1/4	6,5 × 10	0 ~ 1,5	6,0	100	40	Đỏ/Xanh lam	●
HB-7	9/32	7 × 10	0 ~ 1,0	6,0	100	50	Xanh lục	●
HB-8	3/8	8,5 × 12,5	0 ~ 1,5	9,0	100	55	Đỏ/Xanh lam	●
HB-10	13/32	10 × 14,5	0 ~ 1,5	11,5	100	70	Xanh lam	
Vật liệu chính/Nhựa polyurethane		Vật liệu gia cố/HB-6/7: Sợi ni-lông HB-8/10: Sợi polyester		Đóng gói/HB-6/7/8/10: Kiểu cuộn tròn				▶ Tr.71

⚠️ Hãy đảm bảo kiểm tra "Biện pháp phòng ngừa để đảm bảo sử dụng an toàn" trên trang 148.

Thông số HITRUN Hose (Khoảng nhiệt độ sử dụng/-20 ~ 60°C)

Mã sản phẩm	Inch	Đường kính trong × Đường kính ngoài mm	Áp suất sử dụng MPa	Trọng lượng tiêu chuẩn kg/cuộn	Độ dài mỗi cuộn m	Bán kính uốn cong tối thiểu mm	Màu sắc	Đầu nối thích hợp
								Chỉ dùng cho khí RAKURAKU JOINT
HR-6R/B/G	1/4	6,3 × 10	0 ~ 1,5	6,0	100	40	Đỏ/Xanh lam/Xanh lục	●
HR-8R/B/G	3/8	8,3 × 12,5	0 ~ 1,5	9,0	100	40	Đỏ/Xanh lam/Xanh lục	●
HR-11G	7/16	11 × 16	0 ~ 1,5	14,0	100	55	Xanh lục	
HR-13G	17/32	13,7 × 20,5	0 ~ 1,5	13,8	60	65	Xanh lục	
Vật liệu chính/Nhựa Polyurethane chuyên dụng		Vật liệu gia cố/Sợi Polyester		Đóng gói/HR-6R/B/G / 8R/B/G / 11G / 13G: Kiểu cuộn tròn				▶ Tr.71

⚠️ Hãy đảm bảo kiểm tra "Biện pháp phòng ngừa để đảm bảo sử dụng an toàn" trên trang 148.

⚠️ Hãy đảm bảo dùng đầu nối chuyên dụng (RAKURAKU JOINT) để kết nối.

⚠️ Để kết nối ống mềm HITRUN với đường kính bên trong 11 và 13 mm, hãy chọn đầu nối thích hợp theo phần "Lưu ý về cụm đầu nối" trên Tr.175.

HIT Hose Loại HB

HITRUN Hose Loại HR

Ống mềm



Áp suất đầy

Áp suất âm

Ống mềm



Áp suất đầy

Áp suất âm